TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
H2: 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ma Văn Hán;
2. Bà Lục Thị Minh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan -Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong H2 26 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS H2 22/5/2024 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS H2 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ph**, tên gọi khác: Không; sinh H2 05 tháng 7 năm 1986 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nữ; nơi cư trú: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán chỉ; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Mù chữ; con ông: Ph (Đã chết); con bà: V, sinh năm 1966; anh, em của bị cáo: bị cáo có 02 (Hai) anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng: Đ, sinh năm 1983, nơi cư trú: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ H2 09/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Đ**, tên gọi khác: Không; sinh H2 10 tháng 9 năm 1983 tại: huyện B, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; nơi cư trú: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán chỉ; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: D (Đã chết); con bà: Th(Đã chết); chị, em của bị cáo: bị cáo có 03 (Ba) chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

vợ: Ph sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ H2 10/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Ph:* Bà Ng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:*

1. H, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm Kh, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có đơn xét xử vắng mặt).

2. L, sinh năm 1995; nơi cư trú: xóm KH, xã Y1, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có đơn xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm Ph, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

2. H2, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Sán chỉ*: Ông Tr; nơi cư trú: xóm Kha, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại xóm B2, xã Th2, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện bên lề đường dân sinh trong xóm có một đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, đối tượng có tên gọi H1, sinh năm 1988; trú tại: xóm Ph, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tiến hành kiểm tra tại nền đất chỗ H1 đứng phát hiện có 01 xi lanh - kim tiêm, 01 lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy vở học sinh màu trắng có kích thước 2x2 cm.

Kiểm tra trên người đối tượng H1 không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu nào khác, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, đưa người vi phạm về trụ sở Công an huyện Bảo Lâm để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra H1 khai nhận là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09/01/2024. H1 một mình đến nhà ở Ph, sinh năm 1986; trú tại: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng mua 01 gói nhỏ Heroine giá 100.000 đồng. Mua được ma túy H1 quay trở về xóm B2, xã Th2. Trên đường về khi đi đến đoạn đường vắng người, quan sát không thấy có ai H1

lấy số Heroine vừa mua được đem ra sử dụng, ngay lập tức bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ph. Trước khi tiến hành khám xét Ph tự giác giao nộp 01 gói nhỏ được gói bằng túi Nilon màu hồng bên trong có:

+ 01(Một) gói nhỏ được gói bằng giấy nhiều màu bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine);

+ 02 (Hai) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine);

Quá trình khám xét, thu giữ:

- 01 (Một) gói Nilon màu trắng, bên trong được gói bằng giấy chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine) trên giường ngủ trong buồng của Ph;

- Trong ba lô bằng vải màu đen treo trên cột nhà gần giường ngủ của Ph có:

+ 06 (Sáu) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, các điện thoại trên đều đã qua sử dụng; trong đó, 01 (Một) điện thoại di động NOKIA bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, không có nắp sau; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, màu bạc, đen, nhãn hiệu NOKIA;

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, phần màn hình bị mất vỏ ngoài, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) thẻ căn cước công dân, số 004092005005 Mang tên Wh;

+ 01 (Một) cân tiểu ly, loại cân điện tử vỏ màu đen, bạc, có nắp nhựa trong suốt, đã qua sử dụng.

- Trên giường ngủ trong phòng Ph có số tiền Việt Nam đồng 10.150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh giữ người khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ph. Quá trình thi hành lệnh giữ phát hiện, thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu tím than, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được Đ, sinh năm 1983, chồng của Ph đã giúp Ph bán ma tuý. H2 10/01/2024 Công an huyện Bảo Lâm ra Lệnh giữ người khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đ trong quá trình thi hành lệnh giữ, phát hiện thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng.

Ngày 09/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở

niêm phong vật chứng cân khối lượng số chất bột màu trắng Đ Ph tự giác giao nộp trước khi khám xét có khối lượng là 0,06 gam. Tiến hành mở niêm phong và cân khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét có khối lượng 0,00 gam (Đ khối lượng ít nên cân không hiển thị). Tại bản Kết luận giám định số: 111/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tiến hành điều tra xác định được: Đầu tháng 11/2023, Ph một mình đi chợ phiên tại thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng gặp một người đàn ông lạ (Ph không rõ họ tên, địa chỉ). Qua câu chuyện, người này có hỏi mua ma túy không, lúc này Ph liền nảy sinh ý định mua ma túy về đem bán lại cho người khác để kiếm lời nên có hỏi và mua ma túy với số tiền 700.000 đồng, được người đàn ông lạ đồng ý và hẹn Ph đến đầu cầu xã N, huyện B để trao đổi mua bán Heroine, nói xong người đàn ông này bỏ đi trước. Ph điều khiển xe máy loại hiệu HONDA BLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát: 36B7-044.12 đi theo sau, đến đầu cầu treo Nam Quang đoạn thuộc Khu 4, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng lúc này người đàn ông đã đợi sẵn. Ph đưa cho người đàn ông số tiền 700.000 đồng, người đàn ông nhận lấy tiền và đặt dưới đất 01 gói được gói bằng túi Nilon màu xanh, Ph nhặt gói này lên thì thấy bên trong có 07 gói nhỏ được gói bằng giấy, trong các gói đều có Heroine. Nhận tiền xong người đàn ông này đi đâu không rõ, còn Ph lấy số ma túy vừa mua được đi về nhà, tiếp tục chia ra thành 10 gói nhỏ hơn rồi cất giấu tại đầu giường ngủ của mình, mục đích có người hỏi mua sẽ bán lại để kiếm lời.

- Ph và Đ được bán Heroine cho đối tượng H2 (sinh năm 1993; trú tại: xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng) 03 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: H2 26/11/2023, H2 sử dụng tài khoản mạng xã hội FACEBOOK là "Không có tên" để nhắn tin cho Đ có tài khoản mạng xã hội FACEBOOK là "Dang Đ" để hỏi mua Heroine, Đ gọi điện thoại cho Ph để hỏi ý kiến và được Ph cho biết lấy ma túy đang cất giấu tại giường ngủ để bán cho H2 với giá 100.000 đồng. Đ lấy 01 gói ma túy tại đầu giường ngủ đi bán cho H2, địa điểm tại dọc đường liên xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng, quá trình mua bán H2 không đưa tiền mặt cho Đ mà chuyển khoản cho số tài khoản của con gái Ph có tên gọi X (sinh năm: 2007) số tiền 50.000 đồng, còn 50.000 đồng, H2 hẹn sẽ trả sau.

+ Lần thứ hai: ngày 04/12/2023, H2 tiếp tục nhắn tin qua mạng xã hội FACEBOOK cho Đ để hỏi mua ma túy, Đ gọi điện hỏi Ph thì được Ph đồng ý bán Heroine cho H2 và nói giá 100.000 đồng, 01 gói. Đ lấy 01 gói ma túy ở đầu giường ngủ đi bán cho H2 tại đường liên xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Khi nhận được Heroine H2 đưa cho Đ 50.000 đồng, hẹn sẽ trả 50.000 đồng, sau. Sau khi nhận được tiền với H2, Đ cầm số tiền này về nhà và đưa lại cho Ph.

+ Lần thứ ba: Cách ngày Ph bị bắt khoảng 5 ngày, H2 tiếp tục gọi điện thoại qua mạng xã hội FACEBOOK cho Đ để hỏi mua Heroine, khi đó Ph cũng có mặt và biết việc H2 hỏi mua ma túy. Ph hẹn khi đi làm nương sẽ đưa Heroine đi bán

cho H2. Đầu giờ chiều cùng ngày, Ph cùng Đ sử dụng xe máy loại HONDA BLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B7-044.12 để đi làm nương, khi đi đến gần nhà văn hóa xóm K, xã T, huyện B thì gặp H2 đang đứng dưới đường. Đ dừng xe cho Ph đi bộ đến chỗ H2. Ph đưa cho H2 01 gói ma túy và nói giá 100.000 đồng, H2 nói chưa có tiền trả và hẹn sẽ trả sau.

- Ph được bán Heroine cho L (sinh năm: 1995; Trú tại: xóm KH, xã Y1, huyện B, tỉnh Cao Bằng) 03 lần và bán cho Wh (sinh năm: 1992; Trú tại: xóm KH, xã Y1, huyện B, tỉnh Cao Bằng) 01 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Cách ngày Ph bị bắt khoảng 02 H2, L đến nhà Ph hỏi mua Heroine và được Ph bán cho 01 gói với giá 100.000 đồng, nhưng Đ không có tiền nên L sử dụng 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh, không có vỏ màn hình ngoài, có số IMEI 1: 356819634652773, số IMEI 2: 356819636652771 là điện thoại của L để đổi lấy Heroine với Ph, hẹn khi nào có tiền sẽ trả và lấy lại điện thoại.

+ Lần thứ hai: Sau ngày mua Heroine kể trên một ngày, L tiếp tục đến nhà của Ph hỏi mua Heroine với Ph. Trên đường đến nhà Ph, L gặp Wh cũng đến hỏi mua ma túy với Ph. Khi đến nhà Ph, L và Wh mỗi người hỏi mua với Ph 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, tuy nhiên Đ không có tiền nên Wh để lại căn cước công dân của mình mang số 004092005005 hẹn sẽ trả tiền sau rồi lấy lại căn cước công dân và được Ph đồng ý. Quá trình trao đổi mua bán ma túy trên có Wh, L và Ph đều biết.

+ Lần thứ ba: ngày 08/01/2024, L đến nhà của Ph hỏi mua Heroine thì được Ph bán cho 01 gói với giá 100.000 đồng.

- Ngày 06/01/2024 Wh đến nhà Ph hỏi mua Heroine và được Ph đồng ý bán cho 01 gói với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09/01/2024 H1 đến nhà Ph hỏi mua ma túy thì được Ph đồng ý bán cho 01 gói với giá 100.000 đồng. Sau đó H1 sử dụng thì bị Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang.

Ngoài ra, Ph còn khai nhận ngày 09/01/2024 Ph được bán ma túy cho hai người đàn ông không quen biết đến nhà Ph và tự giới thiệu là người huyện BM, tỉnh Hà Giang. Một trong hai người đàn ông đưa cho Ph 300.000 đồng, sau đó Ph đưa cho người đàn ông 03 gói Heroine.

Ngày 03/4/2024 Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ, biển kiểm soát 36B7-044.12 đã qua sử dụng của Đ để phục vụ công tác điều tra.

Tại phiên tòa bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bị cáo Ph tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi mua ma túy về và được chia nhỏ số ma túy mua được ra nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Tại cơ quan điều tra Ph không thừa nhận được bán Heroine cùng một lúc cho L và Wh. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo

đã thừa nhận được bán ma túy cùng một lúc cho L và Wh phù hợp với lời khai của L và Wh tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa.

Các vật chứng, tài sản bị tạm giữ hiện nay đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc Thi hành án.

***Tại phiên tòa:**

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số: 21/CT-VKSBL H2 21 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ph từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung đối với bị cáo Ph từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung đối với bị cáo Ph từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (Một) cân tiểu ly, loại cân điện tử vỏ màu đen, bạc, có nắp nhựa trong suốt, đã qua sử dụng; 01 (Một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (Một) lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 (Một) mảnh giấy vở học sinh màu trắng, kích thước 2x2cm.

+ *Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước:* 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 353598/02/000548/0; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 357748104002079, số IMEI 2: 357748105002078; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355173/06/906852/2, số IMEI 2: 355173/06/906853/0; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, không có nắp sau, số IMEI: 351672/05/304104/3; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 358913805229087, số IMEI 2: 358913805229095; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, màu bạc, đen, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 352055/02/050898/0; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, phần màn hình bị mất vỏ ngoài, số IMEI 1: 356819634652773, số IMEI 2: 356819636652771; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 353141112908392, số IMEI 2: 353141117908397; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1:

867251052188381, số IMEI 2: 867251052188399. Tất cả các điện thoại trên đều đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI);* 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ, biển kiểm soát 36B7-044-12, loại xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 109 cm^3 ; số khung: 3638KY000367; số máy: JA36E0726952, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo).

+ *Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước:* Số tiền 800.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng hiện nay đang bị tạm giữ.

+ *Trả lại bị cáo Ph:* 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 865498044181179, số IMEI 2: 865498044181102 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI*); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu tím than, số IMEI 1: 869519059672856, số IMEI 2: 869519059672849 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI).* Trả lại bị cáo Ph số tiền 4.675.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng, hiện nay đang bị tạm giữ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

+ *Trả lại bị cáo Đ:* Số tiền 4.675.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng, hiện nay đang bị tạm giữ.

+ *Trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Wh:* 01 (Một) thẻ căn cước công dân, số 004092005005 mang tên Wh.

- *Về án phí:* Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo theo quy định.

* Bị cáo Đ không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

**** Người bào chữa cho bị cáo Ph bà Nguyễn Thị Dạ Thảo, trình bày luận cứ bảo vệ:***

Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không phải người nghiện ma túy, từ nhỏ không được đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đ vậy, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên là 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân các bị cáo lao động chính trong gia đình, đang nuôi 03 người con còn nhỏ chưa thành Wh. Về xử lý vật chứng đề nghị trả lại bị cáo Ph những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và số tiền 9.700.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng, hiện nay đang bị tạm giữ; trả lại 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ, biển kiểm soát 36B7-044-12; đối với tịch thu số tiền tiên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị không tính số tiền 300.000 đồng mà bị cáo khai là có được Đ bán ma túy cho 02 người đàn ông ở huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang, Đ trong quá trình điều tra không xác định rõ

được họ tên, địa chỉ cụ thể của hai người này nên không tiến hành lấy lời khai được, chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo Ph là không đủ căn cứ. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 H2 30/12/2016.

**** Bị cáo Ph tranh luận***: Bị cáo đề nghị xem xét hoàn trả lại bị cáo 01 xe máy, số tiền hiện nay đang bị tạm giữ và 02 điện thoại 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại VIVO.

**** Bị cáo Đ tranh luận***: Bị cáo đề nghị xem xét trả lại bị cáo 01 xe máy và số tiền hiện nay đang bị tạm giữ.

**** Kiểm sát viên đối đáp tranh luận:***

- Về đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự của người bào chữa cho rằng bị cáo Ph là người dân tộc thiêu số, không được đi học nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Tại phiên toà bị cáo khai nhận bị cáo nhận thức được hành vi mua bán là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bản thân 02 bị cáo không nghiện ma tuý mà vì mục đích kiếm lời nên đã mua ma tuý về để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy.

- Người bào chữa đề nghị không tính số tiền 300.000 đồng, mà bị cáo Ph đã bán ma túy cho 02 người đàn ông ở huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang vào tổng số tiền tịch thu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vì chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo Ph. Đây không phải căn cứ duy nhất mà còn căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo. Đ vậy, cần tịch thu số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nộp Ngân sách nhà nước.

- Về đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tuy nhiên trong quá trình khám xét nơi ở của bị cáo Ph đã thu giữ được số tiền 10.150.000 đồng, theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và bị cáo có khả năng để thi hành án.

- Về 01 (Một) xe máy các bị cáo đã sử dụng xe máy để lấy ma tuý đi bán cho H2, đồng thời bị cáo Ph đã điều khiển xe máy này để đi mua ma túy về bán, nên cần tịch thu pháp mại nộp vào Ngân sách nhà nước.

****Đối đáp của người bào chữa cho bị cáo Ph:*** Vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa.

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Wh có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn trình bày:*** Mọi sự việc tôi đã khai báo đầy đủ và có biên bản lấy lời khai trong hồ sơ vụ án, đối với Căn cước công dân hiện nay đang bị tạm giữ mang tên Wh là của tôi, tôi đề nghị được lấy lại. Ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan L có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn trình bày: H1 bộ sự việc tôi đã khai đầy đủ và có biên bản lấy lời khai trong hồ sơ vụ án, còn đối với 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, phần màn hình bị mất vỏ ngoài, số IMEI 1: 356819634652773, số IMEI 2: 356819636652771, hiện nay đang bị tạm giữ là tài sản của tôi và đề nghị Toà án xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

* Trong lời nói sau cùng; các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội, chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đ đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn H1 phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thông qua việc xét hỏi làm rõ tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để xác định:

Nhận thấy việc mua bán Heroine mang lại lợi nhuận cao nên Ph đã mua Heroine về bán lại cho những người nghiện ma túy để kiếm lời. Khoảng đầu tháng 11/2023 Ph mua ma túy với 01 người đàn ông không quen biết tại chợ thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng 07 gói Heroine với giá 700.000 đồng, sau đó Ph mang về chia thành 10 gói nhỏ. Từ H2 26/11/2023 đến ngày 09/01/2024 Ph và Đ đã bán 03 lần cho H2, mỗi lần 01 gói, mỗi gói giá 100.000 đồng. Bản thân Ph được bán cho L 03 lần, cho Wh 02 lần, cho H1 01 lần, mỗi lần 01 gói, mỗi gói 100.000 đồng. Trong đó, có một H2 Ph bán cùng một lúc cho L và Wh. Ngoài ra, Ph còn được bán Heroine cho 02 người đàn ông ở huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang 03 gói với giá 300.000 đồng. Sau khi mua bán Heroine với Ph, H1 mang về đang sử dụng thì bị bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ph thu giữ được 0,06 gam Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai nhận H1 bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với tang vật vụ án. Bị cáo Ph thừa nhận hành vi được mua ma túy về và chia thành

nhiều gói nhỏ, bán cho các đối tượng nghiện ma túy, tại cơ quan điều tra bị cáo không thừa nhận được bán Heroine cho L và Wh. Tuy nhiên, lời khai của L và Wh tại Cơ quan điều tra và biên bản đối chất giữa bị cáo Ph với L và Wh đã phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà bị cáo Ph đã thành khẩn khai rõ và thừa nhận hành vi được bán ma túy cùng một lúc cho L và Wh.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, biết và hiểu rõ việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật. Vì mục đích kiếm lời mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của bản thân, biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của con người, đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, là nỗi nhức nhối của H1 xã hội. Vì muốn có tiền để sử dụng, ham muốn thu lợi bất chính các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

" Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ từ 07 năm đến 15 năm:

…….

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên".

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với cáo Ph từ nhỏ sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng không được đi học. Lớn lên xây dựng gia đình và sinh sống tại xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng đến nay. Tại địa phương bị cáo sinh sống bằng nghề trồng trọt, bị cáo không phải là người nghiện ma túy, nhưng Đ hám lời thấy lợi nhuận từ việc mua bán ma túy đem lại, có lợi nhuận cao nên đã mua Heroine về đem bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo Ph tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo rõ ràng toàn bộ hành vi đã thực hiện. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ (Người

phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự) là có căn cứ. Bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với cáo Đ từ nhỏ sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng và được đi học hết lớp 01/12. Lớn lên xây dựng gia đình và sinh sống tại xóm K, xã Th, huyện B, tỉnh Cao Bằng đến nay. Tại địa phương bị cáo sinh sống bằng nghề trồng trọt. Bản thân bị cáo không nghiện ma túy, nhưng do hám lời nên bị cáo đã giúp sức cho bị cáo Ph bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự). Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mục đích và hành vi phạm tội của các bị cáo, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, trong công cuộc phòng, chống ma túy.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên vai trò, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là khác nhau, nên cần phân hóa từng bị cáo nhằm có hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Ph là người chủ mưu, khởi xướng việc mua bán ma túy để kiếm lời, đồng thời là người trực tiếp mua ma túy và phân chia Heroine thành nhiều gói nhỏ và bản thân bị cáo được bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện ma túy và bán nhiều lần. Còn bị cáo Đ là người giúp sức, thực hành tích cực, trực tiếp và cùng Ph đi bán ma túy 03 lần cho đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Ph nghiêm khắc hơn so với bị cáo Đ.

Trong vụ án này các đối tượng:

- H1, H2, L, Wh được mua Heroine với Ph và Đ về để sử dụng, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1, H2, L và Wh về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 02 người đàn ông được mua Heroine với Ph H2 09/01/2024, Đ Ph không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý các đối tượng trên.

- Đối với người đàn ông được bán Heroine cho Ph ở Khu 4, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng, nhưng Ph không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể của người này nên

Công an huyện Bảo Lâm không có căn cứ để mở rộng điều tra trong vụ án này. Nếu có căn cứ sẽ tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với X: Đ lấy số tài khoản của X để H2 chuyển khoản tiền mua Heroine cho Đ, tuy nhiên X không biết số tiền H2 chuyển đến là tiền Đ phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với X.

[4]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Với 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 10.150.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được các bị cáo bán ma túy thu lợi bất chính được số tiền 800.000 đồng, nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng. Số tiền còn lại 9.350.000 đồng, trả là tiền chung của hai bị cáo Ph và Đ, do đó trả cho bị cáo Ph số tiền 4.675.000 đồng, trả bị cáo Đ số tiền 4.675.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 353598/02/000548/0 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 357748104002079, số IMEI 2: 357748105002078 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355173/06/906852/2, số IMEI 2: 355173/06/906853/0 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, không có nắp sau, số IMEI: 351672/05/304104/3 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 358913805229087, số IMEI 2: 358913805229095 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, màu bạc, đen, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 352055/02/050898/0 đã qua sử dụng. Ph khai nhận 06 (Sáu) điện thoại trên là của những người đến mượn tiền Ph để lại nhưng Ph không xác định ai đã để lại. Đ đó, H2 02/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với các điện thoại trên, nhưng đến nay vẫn không có trường hợp nào đến xác nhận lại tài sản của bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nguồn gốc, mục đích sử dụng và chủ sở hữu của 06 (Sáu) điện thoại trên. Bị cáo Ph không có giấy phép kinh Đanh, mà thực hiện hành vi cho vay cần cố nên cần tịch thu phát mại 06 điện thoại trên để nộp vào Ngân sách nhà nước.

- Với 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 865498044181179, số IMEI 2: 865498044181102 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI*); 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu tím than, số IMEI 1: 869519059672856, số IMEI 2: 869519059672849 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI).* Xác định 02 (Hai) điện thoại trên là của Ph, Đ lao động kiếm tiền mua cho con trai là Đặng Văn Tiến và con gái là Đặng Thị Thương sử dụng, bị cáo Ph không sử dụng 02 (Hai) điện thoại này để trao đổi

mua bán ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên trả lại bị cáo Ph 02 (Hai) điện thoại trên.

- 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, phần màn hình bị mất vỏ ngoài, số IMEI 1: 356819634652773, số IMEI 2: 356819636652771, đã qua sử dụng. Điện thoại trên là của L Đ lao động kiếm tiền mua được, L đã đổi điện thoại này lấy 01 (gói) Heroine với giá 100.000 đồng với Ph. Nên cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 353141112908392, số IMEI 2: 353141117908397 đã qua sử dụng. Điện thoại này là của Ph, bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc với Đ để bảo Đ chỗ cất ma túy và lấy ma túy đi bán cho H2. Liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1: 867251052188381, số IMEI 2: 867251052188399 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI)* điện thoại của Đ, bị cáo đã sử dụng điện thoại trên để trao đổi mua bán Heroine với H2 thông qua mạng xã hội FACEBOOK và liên lạc trao đổi với Ph về việc bán Heroine cho người khác. Liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước 01(Một) điện thoại trên.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ, biển kiểm soát 36B7-044-12, loại xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 109Cm^3 ; số khung: 3638KY000367; số máy: JA36E0726952, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo), là tài sản của Đ cùng gia đình, nguồn gốc Đ lao động, kiếm tiền mua vào năm 2021 với giá 16.000.000 đồng, mua tại cửa hàng xe máy (Hn) tại Khu 3, thị trấn P, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo Ph đã sử dụng xe này đi mua ma túy vào đầu tháng 11/2023 tại cầu treo Nam Quang đoạn thuộc Khu 4, thị trấn P và cùng Đ sử dụng xe máy để đi bán Heroine cho H2. Xe máy trên liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) thẻ căn cước công dân, số 004092005005 Mang tên Wh. Khi khám xét thu giữ tại nhà của Ph, Wh sử dụng thẻ căn cước công dân này để đổi lấy 01 (Một) gói Heroine với giá 100.000 đồng với Ph. Căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của mỗi công dân, nên cần trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Wh.

- 01 (Một) cân tiểu ly, loại cân điện tử vỏ màu đen, bạc, có nắp nhựa trong suốt, đã qua sử dụng. Ph mua cân về nhằm mục đích để cân Heroine khi chia, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- Với 01 (Một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (Một) lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 (Một) mảnh giấy vở học sinh màu trắng, kích thước 2x2cm. Các vật chứng không còn giá trị sử dụng, do đó, cần tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng trên.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này các bị cáo đều không nghiện ma tuý, nhưng vì muốn kiếm lợi nhuận các bị cáo đã mua Heroine về đem bán cho các đối tượng nghiện ma tuý gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương và có xu hướng làm gia tăng tội phạm. Các bị cáo cùng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử đã xét đến các tình tiết có lợi cho người phạm tội. Gia cảnh của các bị cáo, hai bị cáo là vợ chồng, gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo, còn có 03 con nhỏ chưa thành Wh hiện nay không ai chăm sóc. Do vậy, khi áp dụng hình phạt bổ sung chỉ áp dụng phạt tiền đối với bị cáo Ph là có căn cứ và đảm bảo sức răn đe và đúng với quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí:

- Xét đơn xin miễn án phí của các bị cáo Ph, Đ gia đình các bị cáo Ph thuộc hộ cận nghèo các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 H2 30/12/2016. Đối với đề nghị miễn án phí của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8]. Các nhận định khác:

- Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Ph tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Đối với một số đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Ph không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố, các bị cáo Ph và Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ph 08 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ H2 bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/01/2024.

+ Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 17; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ 07 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ H2 bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/01/2024.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo Ph số tiền 5.000.000 đồng, (bằng chữ: Năm triệu đồng) để

nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) cân tiểu ly, loại cân điện tử vỏ màu đen, bạc, có nắp nhựa trong suốt, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) bơm kim tiêm; 01 (Một) lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) mảnh giấy vở học sinh màu trắng, kích thước 2x2cm.

- *Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước:* Số tiền 800.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng hiện nay đang bị tạm giữ trong 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định.

- *Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước:*

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 353598/02/000548/0 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 357748104002079, số IMEI 2: 357748105002078 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355173/06/906852/2, số IMEI 2: 355173/06/906853/0 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, không có nắp sau, số IMEI: 351672/05/304104/3 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEI 1: 358913805229087, số IMEI 2: 358913805229095 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, màu bạc, đen, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 352055/02/050898/0 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, phần màn hình bị mất vỏ ngoài, số IMEI 1: 356819634652773, số IMEI 2: 356819636652771, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 1: 353141112908392, số IMEI 2: 353141117908397 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh, số IMEI 1: 867251052188381, số IMEI 2: 867251052188399 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI);*

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ, biển kiểm soát 36B7-044-12, loại xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 109Cm^3 ; số khung: 3638KY000367; số máy: JA36E0726952, không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo).

- *Trả lại bị cáo Ph:*

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 865498044181179, số IMEI 2: 865498044181102 đã qua sử dụng *(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI*);

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu tím than, số IMEI 1: 869519059672856, số IMEI 2: 869519059672849 đã qua sử dụng

(tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI).

+ Trả lại bị cáo Ph số tiền 4.675.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng, hiện nay đang bị tạm giữ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Trả lại bị cáo Đ:* Số tiền 4.675.000 đồng, trong tổng số tiền 10.150.000 đồng, hiện nay đang bị tạm giữ.

- *Trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Wh:* 01 (Một) thẻ căn cước công dân, số 004092005005 mang tên Wh.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 34 H2 21/5/2024).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 H2 30/12/2016. Các bị cáo Ph và Đ được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo (Có mặt) có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 H2 kể từ H2 tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 H2 kể từ H2 nhận được bản án hoặc H2 bản án được niêm yết công khai theo luật định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các bị cáo (Ph, Đ);
- Người có QL&NVLQ;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Đức Thọ